

**BÁO CÁO**

**kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong  
Đảng tháng 7/2023; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8/2023**

-----

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 7/2023**

**1. Công tác của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy**

***1.1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy giao***

- Công tác tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy:

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập Tổ công tác làm việc với Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh huyện trong việc thực hiện quy chế làm việc của Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh huyện khóa VII, nhiệm kỳ 2022-2027.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy Quyết định, kế hoạch kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đối với Chi bộ viện kiểm sát và 01 đồng chí là cấp ủy viên trong việc chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

+ Tham mưu xây dựng bộ câu hỏi về công tác kiểm tra, giám sát phục vụ Hội thi Bí thư chi bộ giỏi năm 2023.

***1.2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng***

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra thường xuyên đối với các tổ chức cơ sở đảng trong việc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/HU, ngày 13/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023; việc triển khai thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ở cơ quan, đơn vị và xây dựng gương điển hình về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm theo thông báo của Ban Thường vụ Huyện ủy; tham mưu các thông báo kết luận kiểm tra theo đúng quy định.

- Giám sát thường xuyên đối với các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thuộc diện Huyện ủy quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 đối với 20 đồng chí có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tại 17 cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng theo Quyết định số 45-QĐ/UBKTHU ngày 04/5/2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.



- Tổ chức hội nghị giao ban công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023;

## **2. Công tác của Ủy ban Kiểm tra cơ sở**

### **2.1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ của cấp ủy giao**

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở tham mưu Đảng ủy thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy năm 2023.

- Đảng ủy cơ sở tiến hành kiểm tra 01 tổ chức đảng và 01 đảng viên (trong đó có 01 cấp ủy viên). Các chi bộ trực thuộc Huyện ủy, các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm tra 68 đảng viên<sup>1</sup>. Qua kiểm tra, các tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra cơ bản thực hiện tốt nội dung kiểm tra; đánh giá được những ưu điểm của tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra để phát huy đồng thời chỉ ra những yếu kém, khuyết điểm cần khắc phục trong thời gian tới, ban hành thông báo kết luận để tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra có cơ sở thực hiện. Giám sát chuyên đề 02 tổ chức đảng và 02 đảng viên (trong đó có 02 cấp ủy viên).

### **2.2. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng**

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở triển khai thực hiện chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy năm 2023. Trong tháng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở tiến hành kiểm tra 02 tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; kiểm tra 03 tổ chức đảng trong việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí; kiểm tra 01 tổ chức đảng trong việc thi hành kỷ luật đảng. Tổ chức giám sát chuyên đề 01 tổ chức đảng và 02 đảng viên (trong đó có 02 cấp ủy viên).

- Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở thường xuyên theo dõi nắm bắt thông tin tình hình thực hiện nhiệm vụ của các Chi bộ trực thuộc qua đó kịp thời phối hợp hướng dẫn các Chi bộ và đảng viên thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định. Kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy các vấn đề phát sinh để chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

## **3. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát; xây dựng ngành kiểm tra, thông tin tuyên truyền và công tác khác**

- Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy nghiên cứu, quán triệt Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

<sup>1</sup> Các chi bộ trực thuộc Huyện ủy kiểm tra 19 đảng viên; Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm tra 49 đảng viên (trong đó có 07 cấp ủy viên).



- Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở thống kê các biểu mẫu báo cáo theo Quyết định số 885-QĐ/UBKTTW ngày 29/12/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về ban hành mẫu báo cáo thống kê về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

- Tổ chức quán triệt, triển khai Quyết định số 1300-QĐ/TU ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo đảng viên của chi bộ trong Đảng bộ tỉnh.

- Tham dự hội nghị giao ban công tác kiểm tra, giám sát 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 tại cụm thi đua số II; tham dự hội nghị toàn quốc sơ kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của đảng 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023 (hội nghị trực tuyến kết hợp trực tiếp).

- Theo dõi, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, UBKT Đảng ủy cơ sở triển khai chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2023.

- Trao đổi công tác cán bộ theo quy định.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 8/2023**

### **1. Đối với cấp ủy giao**

Tiếp tục tham mưu Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình số 46-CTr/HU ngày 16/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên về công tác kiểm tra, giám sát của Huyện ủy năm 2023. Chủ động tham mưu các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

### **2. Đối với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình số 04-CTr/UBKTHU ngày 12/01/2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy năm 2023.

- Chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện, kiểm tra đảng viên và tổ chức Đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

- Xem xét đề nghị kỷ luật Đảng đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp nhận, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức Đảng và đảng viên theo thẩm quyền.

### **3. Đối với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở**

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu cấp ủy và một số nhiệm vụ do Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chỉ đạo.

- Tham mưu cấp ủy tiếp tục triển khai thực hiện theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2023 đề ra.

- Tăng cường nắm tình hình, tiến hành kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng tháng 7/2023; phương hướng, nhiệm vụ tháng 8/2023 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- UBKT Huyện ủy,
- Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Thượng Chuẩn**



# THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

## Tháng 7 năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số 121 -BC/UBKT, ngày 12 tháng 7 năm 2023)

TT	Nhiệm vụ	Tổng cộng	Nhiệm vụ đã hoàn thành trong kỳ			
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh và tương đương	Cấp huyện và tương đương	Cấp cơ sở
1	2	2A	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ CHI BỘ</b>					
<b>a</b>	<b>Kiểm tra theo Điều 30 Điều lệ Đảng</b>					
<i>aa</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	<b>20</b>	-			<b>20</b>
<i>ab</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	1				1
<i>ac</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	20				20
<i>ad</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				-
<i>ad</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>ae</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ag</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>ah</i>	<i>Số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra</i>	<b>1</b>	-	-		<b>1</b>
<i>ai</i>	<i>Kết luận: Thực hiện tốt</i>	1				1
<i>ak</i>	<i>Thực hiện chưa tốt</i>	-				
<i>al</i>	<i>Trong đó: Có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				
<i>am</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>an</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>b</b>	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>					
<i>ba</i>	<i>Số đảng viên được kiểm tra</i>	-				
<i>bb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bc</i>	<i>Kết luận: Đảng viên có vi phạm</i>	-				
<i>bd</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bđ</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>be</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	-				
<i>bg</i>	<i>Số tổ chức đảng được kiểm tra</i>	-				
<i>bh</i>	<i>Kết luận: Tổ chức đảng có vi phạm</i>	-				
<i>bi</i>	<i>Phải thi hành kỷ luật</i>	-				
<i>bk</i>	<i>Đã thi hành kỷ luật</i>	-				
<b>c</b>	<b>Giám sát chuyên đề</b>					
<i>ca</i>	<i>Số đảng viên được giám sát</i>	2				2
<i>cb</i>	<i>Là cấp ủy viên các cấp</i>	2				2
<i>cc</i>	<i>Kết luận: Số thực hiện tốt</i>	2				2
<i>cd</i>	<i>Số có vi phạm, khuyết điểm</i>	-				

cđ	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
ce	Số tổ chức đảng được giám sát	2				2
cg	Kết luận: Số thực hiện tốt	2				2
ch	Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
ci	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
<b>d</b>	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
da	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	
db	Là cấp ủy viên các cấp	-				
dc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dd	Cảnh cáo	-				
dd	Cách chức	-				
de	Khai trừ	-			-	
dg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	
dh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
di	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
dk	Xóa tên, cho rút	-				
dl	Xử lý pháp luật	-				
dm	Xử lý hành chính	-				
dn	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
do	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
dp	Cảnh cáo	-				
dq	Giải tán	-				
<b>đ</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
đa	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
db	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
dc	Tổ sai	-				
dd	Tổ đúng và đúng một phần	-				
dd	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
de	Phải thi hành kỷ luật	-				
dg	Đã thi hành kỷ luật	-				
dh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				
đi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
đk	Tổ sai	-				
đl	Tổ đúng và đúng một phần	-				
đm	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
đn	Phải thi hành kỷ luật	-				
đo	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>e</b>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng</b>					
ea	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng viên	-				



id	Số chưa làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				
id	Số đảng viên bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ie	Số tổ chức đảng bị kiến nghị tăng hình thức kỷ luật	-				
ig	Số đảng viên được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ih	Số tổ chức đảng được kiến nghị giảm hình thức kỷ luật	-				
ik	Số đảng viên được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
il	Số tổ chức đảng được kiến nghị xóa kỷ luật	-				
<b>k</b>	<b>Giám sát chuyên đề</b>					
ka	Số đảng viên được giám sát	2				2
kb	Là cấp ủy viên các cấp	2				2
kc	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kd	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
kđ	Số tổ chức đảng được giám sát	1				1
ke	Kết luận: Số có vi phạm, khuyết điểm	-				
kg	Số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	-				
<b>l</b>	<b>Thi hành kỷ luật</b>					
la	Số đảng viên bị thi hành kỷ luật	-	-	-		-
lb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
lc	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
ld	Cảnh cáo	-				
lđ	Cách chức	-				
le	Khai trừ	-				
lg	Xử lý khác đối với đảng viên	-	-	-	-	-
lh	Đình chỉ sinh hoạt đảng	-				
li	Đình chỉ sinh hoạt cấp ủy	-				
lk	Xử lý pháp luật	-				
lm	Xử lý hành chính	-				
ln	Số tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật	-	-	-	-	-
lo	Hình thức kỷ luật: Khiển trách	-				
lp	Cảnh cáo	-				
lq	Giải tán	-				
<b>m</b>	<b>Giải quyết tố cáo</b>					
ma	Số giải quyết tố cáo đảng viên	-				
mb	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-				
mc	Tổ sai	-				
md	Tổ đúng và đúng một phần	-				
mđ	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-				
me	Phải thi hành kỷ luật	-				
mg	Đã thi hành kỷ luật	-				
mh	Số giải quyết tố cáo tổ chức đảng	-				

eb	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ec	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ed	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
ed	Giảm mức kỷ luật	-				
ee	Xóa kỷ luật	-				
eg	Số giải quyết khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng	-				
eh	Kết quả: Giữ nguyên mức kỷ luật	-				
ei	Thay đổi mức kỷ luật	-				
ek	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-				
el	Giảm mức kỷ luật	-				
em	Xóa kỷ luật	-				
<b>II</b>	<b>KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA UBKT CÁC CẤP</b>					
<b>g</b>	<b>Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm</b>					
ga	Số đảng viên được kiểm tra	-				
gb	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gd	Đến mức phải kỷ luật	-				
gđ	Đã thi hành kỷ luật	-				
ge	Là cấp ủy viên các cấp	-				
gh	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-				
gi	Kết luận: Số có vi phạm	-				
gk	Phải thi hành kỷ luật	-				
gl	Đã thi hành kỷ luật	-				
<b>h</b>	<b>Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của TCD và UBKT cấp dưới</b>	<b>2</b>				<b>2</b>
ha	Kết luận: Số không có chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát	-				
hb	Số chưa làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hc	Số chưa thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát	-				
hd	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT	-				
hđ	Số chưa làm tốt việc lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của cơ quan UBKT cấp dưới	-				
he	Số vụ việc bị cấp kiểm tra rút hồ sơ để kiểm tra trực tiếp	-				
hg	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu: kiểm điểm; kiểm tra; giám sát	-				
hh	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu xem xét thi hành kỷ luật	-				
hi	Số vụ việc bị cấp kiểm tra yêu cầu hoàn thành kiểm tra, giám sát	-				
<b>i</b>	<b>Tổng số tổ chức đảng cấp dưới được kiểm tra việc thi hành kỷ luật</b>	<b>1</b>				<b>1</b>
ia	Số đảng viên bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ib	Số tổ chức đảng bị kỷ luật trong mốc thời gian kiểm tra	-				
ic	Kết luận: Số làm tốt công tác thi hành kỷ luật	-				



mi	Kết luận: Chưa có cơ sở kết luận	-			
mk	Tổ sai	-			
mm	Tổ đúng và đúng một phần	-			
mn	Trong đó: Đúng, có vi phạm	-			
mo	Phải thi hành kỷ luật	-			
mp	Đã thi hành kỷ luật	-			
<b>n</b>	<b>Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng</b>				
na	Khiếu nại kỷ luật đảng viên	-			
nb	Giữ nguyên mức kỷ luật	-			
nc	Thay đổi mức kỷ luật	-			
nd	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-			
nd	Giảm mức kỷ luật	-			
ne	Xóa kỷ luật	-			
<b>ng</b>	<b>Khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng</b>	-			
nh	Giữ nguyên mức kỷ luật	-			
ni	Thay đổi mức kỷ luật	-			
nk	Trong đó: Tăng mức kỷ luật	-			
nl	Giảm mức kỷ luật	-			
nm	Xóa kỷ luật	-			
<b>o</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về thu chi ngân sách và sản xuất kinh doanh</b>				
oa	Số tổ chức đảng được kiểm tra	-			
ob	Trong đó: Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
oc	Số đảng viên có vi phạm, khuyết điểm đến mức phải kỷ luật	-			
od	Số chuyển cơ quan pháp luật xử lý	-			
<b>p</b>	<b>Kiểm tra tài chính đảng về việc thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí</b>				
pa	Số đảng viên được kiểm tra	-			
pb	Số đảng viên có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
pc	Số tổ chức đảng được kiểm tra	3			3
pd	Số tổ chức đảng có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-			
pđ	Tổng số tiền vi phạm	-			
<b>q</b>	<b>Tiếp nhận, xử lý đơn thư phản ánh, tố cáo</b>				
qa	Số đơn thư phản ánh về đảng viên	-			
qb	Số đảng viên bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-			
qc	Số đơn thư phản ánh về tổ chức đảng	-			
qd	Số tổ chức đã bị phản ánh đã thành lập đoàn giải quyết	-			
<b>r</b>	<b>Xác minh tài sản, thu nhập theo Quyết định 56-QĐ/TW của Bộ Chính trị</b>				
ra	Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý	200			200
rb	Số đảng viên được xác minh, tài sản, thu nhập	20			20

rc	Kết luận: Số có vi phạm	-				
rc	Trong đó: Số có vi phạm đến mức phải kỷ luật	-				
rb	Số đã thi hành kỷ luật	-				

## CÁN BỘ LẬP BIỂU

**Đỗ Thị Xuân Phương**

Cát Tiên, ngày 12 tháng 7 năm 2023

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA**

**PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Thượng Chuẩn**